

TCVN 8690:2011

Xuất bản lần 1

**MẠNG VIỄN THÔNG - HỆ THỐNG BÁO HIỆU SỐ 7 –
YÊU CẦU KỸ THUẬT CƠ BẢN PHẦN ISUP**

Telecommunication network - Signalling system No.7 – Basic specification for ISUP

HÀ NỘI – 2011

Mục lục

1 Phạm vi áp dụng	5
2 Tài liệu viện dẫn	5
3 Thuật ngữ và định nghĩa	6
4 Yêu cầu kỹ thuật	6
4.1 Các chức năng đối với ISUP	6
4.1.1 Các chức năng, dịch vụ đối với cuộc gọi cơ bản	6
4.1.2 Các dịch vụ bổ trợ	7
4.2 Các bản tin và các tham số bắt buộc định nghĩa theo ITU-T	9
4.2.1 Các bản tin bắt buộc theo ITU-T	9
4.2.2 Các tham số bắt buộc theo ITU-T	10
4.3 Các quy định về phối hợp hoạt động	13
4.3.1 Vấn đề chung	13
4.3.2 Loại chủ gọi bắt buộc trong ISUP	13
4.3.3 Chuyển đổi các tín hiệu nhóm A và B của hệ thống báo hiệu R2 MFC sang phần ISUP	13
4.4 Các thủ tục bắt buộc cho việc nhận dạng cuộc gọi có nội dung xấu	18
4.4.1 Vấn đề chung	18
4.4.2 Các yêu cầu về mã hóa	18
4.5 Các thủ tục bắt buộc cho việc tính cước	18

Lời nói đầu

TCVN 8690:2011 được xây dựng trên cơ sở soát xét, chuyển đổi tiêu chuẩn ngành TCN 68-163: 1997 "Hệ thống báo hiệu số 7 – Yêu cầu kỹ thuật (Phần cơ sở)" của Tổng cục Bưu điện (nay là Bộ Thông tin và Truyền thông).

TCVN 8690:2011 được xây dựng trên cơ sở chấp thuận áp dụng Khuyến nghị Q.701-Q.709, Q.730-Q.737, Q.761-Q.764 và Q.850 của Liên minh Viễn thông Thế giới (ITU-T) và Tiêu chuẩn ETSI 300 356 của Viện Tiêu chuẩn Viễn thông châu Âu (ETSI).

TCVN 8690:2011 do Viện Khoa học Kỹ thuật Bưu điện xây dựng, Bộ Thông tin và Truyền thông đề nghị, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thẩm định, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Mạng viễn thông - Hệ thống báo hiệu số 7 – Yêu cầu kỹ thuật cơ bản phần ISUP

Telecommunication network - Signalling system No.7 - Basic specification for ISUP

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này áp dụng cho các nút báo hiệu của tổng đài nội hạt, chuyển tiếp, cả nội hạt và chuyển tiếp, quốc tế, tổng đài mạng điện thoại di động (có nghĩa là bao gồm cả phối hợp hoạt động theo tiêu chuẩn quốc tế với các hệ thống báo hiệu đã được chuẩn hóa theo ITU-T như R2, ISUP qua các đường truyền dẫn số mặt đất hay vệ tinh).

2 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn sau rất cần thiết cho việc áp dụng tiêu chuẩn này. Với những tài liệu viện ghi năm ban hành thì áp dụng phiên bản được nêu. Với những tài liệu không ghi rõ ngày tháng, áp dụng lần phiên bản mới nhất (bao gồm tất cả các sửa đổi).

- [1] ITU-T Q.731, Stage 3 description for numbering identification supplementary services using SS No.7 (*Mô tả giai đoạn 3 cho các dịch vụ bổ trợ nhận biết số sử dụng hệ thống báo hiệu số 7*).
- [2] ITU-T Q.733, Stage 3 description for call completion supplementary services using No. 7 Signalling systems (*Mô tả giai đoạn 3 cho hoàn thành các dịch vụ bổ trợ sử dụng hệ thống báo hiệu số 7*).
- [3]] ITU-T Q.735, Stage 3 description for community of interest supplementary services using No. 7 Signalling systems (*Mô tả giai đoạn 3 cho nhóm người dùng các dịch vụ bổ trợ sử dụng hệ thống báo hiệu số 7*).
- [4] ITU-T Q.761, Signalling system No. 7 – ISDN user part functional description (*Hệ thống báo hiệu số 7 – Mô tả chức năng phần người sử dụng ISDN*).
- [5] ITU-T Q.762, Signalling System No. 7 – ISDN User Part general functions of messages and signals (*Hệ thống báo hiệu số 7 – các chức năng tin báo và tín hiệu chung phần người sử dụng ISDN*).
- [6] ITU-T Q.763, Signalling System No. 7 – ISDN user part formats and codes (*Hệ thống báo hiệu số 7 – Các khuôn dạng và mã phần người sử dụng ISDN*).
- [7] ITU-T Q.764, Signalling system No. 7 – ISDN user part signalling procedures (*Hệ thống báo hiệu số 7 – Các thủ tục báo hiệu phần người sử dụng ISDN*).
- [8] TCVN 8692:2011, Hệ thống báo hiệu R2 – Yêu cầu kỹ thuật cơ bản.